

Số: 12/2023/QĐST-DS

Quận X, ngày 22 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ Vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 144/2022/TLST-DS ngày 03/10/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A

Địa chỉ trụ sở chính: 442 Nguyễn Thị Minh K, Phường N, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Lầu 8, Tòa nhà B, Số 444A-446 Cách Mạng Tháng Tám, Phường V, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đào Văn Q

Địa chỉ liên lạc: Lầu 8, Tòa nhà B, Số 444A-446 Cách Mạng Tháng Tám, Phường V, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền số 1176/UQ-QLN.22 ngày 30/6/2022)

Bị đơn: Ông Đinh Công Đ1, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 146/4 Huỳnh M Đ, Phường S, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đinh Công Đ1 được Ngân hàng Thương mại Cổ phần A cấp tín dụng theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng của ông Đinh Công Đ1 ký ngày 04/08/2020, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân

hàng Thương mại Cổ phần A và các văn bản khác của ông Đinh Công Đ1 ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần A về việc sử dụng thẻ tín dụng.

Tính đến ngày 14 tháng 02 năm 2023, ông Đinh Công Đ1 còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần A tổng số tiền là 132.053.972 đồng (một trăm ba mươi hai triệu không trăm năm mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng), trong đó vốn gốc 85.539.910 đồng (tám mươi lăm triệu năm trăm ba mươi chín nghìn chín trăm mười đồng) và lãi quá hạn là 46.514.062 đồng (bốn mươi sáu triệu năm trăm mười bốn nghìn không trăm sáu mươi hai đồng).

2.2. Ông Đinh Công Đ1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A tổng số tiền còn nợ là 132.053.972 đồng (một trăm ba mươi hai triệu không trăm năm mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng) trong vòng 8 (tám) tháng theo phương thức trả nợ như sau:

- + 7 (bảy) tháng đầu, mỗi tháng trả số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng);
- + Tháng thứ 8 (tám) trả toàn bộ số nợ còn lại bao gồm nợ gốc và lãi còn lại.

Việc trả nợ được thực hiện vào ngày 30 (ba mươi) dương lịch hằng tháng, bắt đầu trả từ ngày 30 tháng 03 năm 2023.

Thứ tự trả nợ như sau: Vốn gốc, lãi quá hạn.

Nếu ông Đinh Công Đ1 vi phạm bất cứ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần A có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền nợ còn lại và lãi phát sinh.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Đinh Công Đ1 còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 04/08/2020 và Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP A tính kể từ ngày 15/02/2023 đến ngày trả hết nợ.

2.3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành là 3.301.349 đồng (Ba triệu ba trăm lẻ một nghìn ba trăm bốn mươi chín đồng) do ông Đinh Công Đ1 tự nguyện chịu toàn bộ. Nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.721.836 đồng (Hai triệu bảy trăm hai mươi một nghìn tám trăm ba mươi sáu đồng) theo Biên lai số AA/2021/0010187 ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều

9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận X;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Linh Sương